

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

Về việc: Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh được thông qua tại Nghị quyết số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2021,

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét và thông qua Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (“Phương án phát hành”) với các nội dung cụ thể như sau:

I. Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSC)
2. Mã chứng khoán: HCM
3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá: 10,000 (Mười nghìn) đồng/ cổ phần
5. Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 458,052,367 (Bốn trăm năm mươi tám triệu năm mươi hai nghìn ba trăm sáu mươi bảy) cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 457,211,949 (Bốn trăm năm mươi bảy triệu hai trăm mười một nghìn chín trăm bốn mươi chín) cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu quỹ: 840,418 (Tám trăm bốn mươi nghìn bốn trăm mười tám) cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 228,605,975 (Hai trăm hai mươi tám triệu sáu trăm lẻ năm nghìn chín trăm bảy mươi lăm) cổ phiếu
9. Tổng trị giá phát hành dự kiến theo mệnh giá: 2,286,059,750,000 (Hai nghìn hai trăm tám mươi sáu tỷ năm mươi chín triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng
10. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/ số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 50% (năm mươi phần trăm)
11. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu bao gồm cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để nhận cổ phiếu phát hành thêm.
12. Phương thức chào bán: Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua
13. Tỷ lệ thực hiện quyền: 2:1 (Tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phần sẽ được hưởng 01 quyền, cổ đông sở hữu 02 quyền sẽ được mua thêm 01 cổ phần mới)

14. Giá chào bán dự kiến: 10.000 (Mười nghìn) đồng/ cổ phiếu
15. Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu: Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 01 (một) lần duy nhất cho các đối tượng khác (người nhận quyền chuyển nhượng không được chuyển nhượng quyền mua cho người thứ ba).

Cổ đông hiện hữu là nhà đầu tư trong nước không được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư nước ngoài khác, chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư trong nước.
16. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng.
17. Các cổ đông trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận quyền mua cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu mua thêm từ quyền mua này không bị hạn chế chuyển nhượng.
18. Phương án làm tròn, xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phần lẻ, cổ phần chưa chào bán hết (nếu có):
 - 18.1. Phương án làm tròn, xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ: Phần lẻ cổ phần (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền, để đảm bảo không vượt quá số lượng chào bán, số lượng cổ phần chào bán thêm mà cổ đông sở hữu quyền mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được làm tròn xuống thành 0 cổ phiếu.

Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 1,001 cổ phần, sẽ được hưởng 1,001 quyền mua. Với tỷ lệ phân bổ quyền 2:1, số cổ phần phát hành thêm cổ đông A được quyền mua thêm $1,001 \times 1/2 = 500.5$ cổ phần. Sau khi làm tròn đến hàng đơn vị, số cổ phần mà cổ đông A được quyền mua 500 cổ phần. Số cổ phần lẻ thập phân 0.5 được làm tròn thành 0 cổ phần.
 - 18.2. Phương án xử lý cổ phiếu chưa chào bán hết. Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết sau khi chào bán cho cổ đông hiện hữu gồm:
 1. Số cổ phần còn lại do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua.
 2. Số cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn xuống khi tính toán cổ phần được mua của cổ đông hiện hữu
 - Số cổ phần còn lại này sẽ tiếp tục chào bán cho cổ đông hiện hữu hoặc người lao động của Công ty có nhu cầu đăng ký mua hoặc lựa chọn bán cho nhà đầu tư khác với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.
 - Trong trường hợp tỷ lệ sở hữu của cổ đông được HĐQT tiếp tục phân phối cổ phiếu đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu theo quy định tại Khoản 1 Điều 35 Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.
 - Số cổ phần còn lại này khi được chào bán cho các đối tượng khác theo Phương án này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng với thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo quy định của pháp luật.
 - Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này sẽ được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán;
19. Tỷ lệ chào bán thành công: Ủy quyền cho HĐQT xác định căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty, phù hợp với quy định pháp luật để đảm bảo thành công cho đợt chào bán.
20. Phương án sử dụng vốn: Ủy quyền cho HĐQT cân nhắc lựa chọn, điều chỉnh phương án sử dụng vốn để đảm bảo nguyên tắc không ảnh hưởng đến nguồn vốn cũng như hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên của Công ty.
21. Thời điểm phát hành: Trong năm 2022 sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”).

II. Mục đích chào bán và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu

Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu là 2,286,059,750,000 (Hai nghìn hai trăm tám mươi sáu tỷ năm mươi chín triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng được cân nhắc sử dụng cho các mục đích sau:

1. Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ: 1,786,059,750,000 đồng
(Bằng chữ: Một nghìn bảy trăm tám mươi sáu tỷ năm mươi chín triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)
2. Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh: 500,000,000,000 đồng
(Bằng chữ: Năm trăm tỷ đồng)

ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi và xây dựng Phương án sử dụng vốn chi tiết phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty tại thời điểm phát hành và đảm bảo lợi ích tối đa cho Cổ đông và báo cáo tại ĐHĐCĐ gần nhất.

III. Ủy quyền Hội đồng Quản trị triển khai thực hiện

HĐQT trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT tổ chức thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn, các công việc sau đây:

1. Toàn quyền quyết định, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ;
2. Quyết định việc hủy/ dừng hoặc tạm dừng thực hiện đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu trong trường hợp HĐQT xét thấy cần thiết; và báo cáo ĐHĐCĐ tại kỳ họp thường niên gần nhất;
3. Ký, tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ;
4. Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành quyền mua cổ phiếu theo Phương án phát hành trong thời gian sớm nhất có thể sau khi UBCKNN công bố nhận hồ sơ phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, đồng thời đảm bảo lợi ích cho cổ đông và phù hợp quy định của Pháp luật.
5. Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc hoàn tất Phương án phát hành đúng quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành;
6. Lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh ngay sau khi hoàn tất việc phát hành;
7. Ủy quyền cho HĐQT và Ban Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục sửa đổi Điều lệ, đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh tại UBCKNN sau khi hoàn tất đợt phát hành.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



JOHAN NYVENE

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Vp. HĐQT